



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

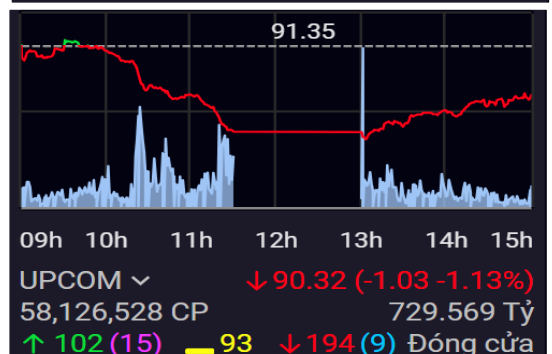
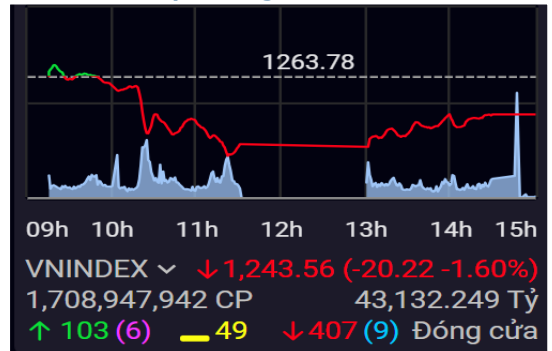
Kết thúc phiên giao dịch 18/3/2024, các chỉ số chính giảm mạnh. VN-Index giảm 1.60%, xuống mức 1,243.56 điểm; HNX-Index giảm 1.20%, xuống mức 236.68 điểm. Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên giao dịch trước đó với khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1,708 triệu đơn vị, tăng 60.1%. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 64.0% so với phiên trước, đạt hơn 187 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, VIC, VRE, DIG là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với 3.11 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, GVR, CTG, VCB là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

VN-Index giảm điểm mạnh khi lực bán gia tăng trên diện rộng và không ít cổ phiếu lớn nói đà đi xuống, đặc biệt là nhóm ngành sản xuất nhựa - hóa chất, khai khoáng và bán buôn. Trong đó, nhóm ngành sản xuất nhựa - hóa chất liên tục ghi nhận tiêu cực trong phiên hôm nay với mức giảm 5.21%. Cụ thể, các mã cổ phiếu như GVR giảm 5.92%, DGC giảm sần 6.93%, BMP giảm 4.05%, DCM giảm 3.94% và DPM giảm 4.53%.

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 954 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã FUEV, VND, VHM, DGC. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 55 tỷ đồng tập trung tại các mã CEO, SHS, IDC.

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,161.50	-0.27%
Thép HRC (USD/tấn)	538.00	+0.09%
Dầu Brent (USD/b)	85.35	+0.01%
Cao su (USD/kg)	357.00	+2.56%
Tỷ giá USD/VND	24,720.0	+0.00%
DXY index	103.43	+0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Theo số liệu từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tính chung hai tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn ngành đạt 9.84 tỷ USD, tăng 50.3% so với cùng kỳ năm trước. Toàn ngành nông, lâm, ngư nghiệp xuất siêu 2.68 tỷ USD, tăng gần 2.9 lần so với hai tháng đầu năm 2023. Đóng góp vào kết quả chung, nhóm hàng nông sản đạt 5.18 tỷ USD, tăng 55.7%; nhóm lâm sản đạt 2.9 tỷ USD, tăng 59.7%; nhóm thủy sản đạt 1.37 triệu USD, tăng 28.9%; nhóm sản phẩm chăn nuôi đạt 78 triệu USD, tăng 15.1%; nhóm đầu vào sản xuất đạt 309 triệu USD, tăng 13.6%.

Trong hai tháng đầu năm 2024, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu nông, lâm, thủy sản lớn nhất của Việt Nam nhờ tăng trưởng tới 77.3% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 21.5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu toàn ngành. Tiếp đến là Trung Quốc, tăng 47.9% và chiếm tỷ trọng 21%; Nhật Bản tăng 29.2%, chiếm tỷ trọng 7.2%.

Những mặt hàng nông, lâm, thủy sản chủ lực đã đạt được tăng trưởng xuất khẩu “ngoạn mục” trong năm 2023, trong hai tháng đầu năm 2024 vẫn tiếp tục tăng cao. Điển hình có xuất khẩu gạo, rau quả và cà phê.

TIN DOANH NGHIỆP

VRE: Vingroup chính thức bán vốn tại Vincom Retail, không còn là công ty mẹ

Ngày 17/3, Hội đồng quản trị Tập đoàn Vingroup ban hành nghị quyết số 03/2024. Theo nghị quyết này, Vingroup quyết định việc tập đoàn và các công ty con sẽ bán phần vốn góp lên tới 100% vốn điều lệ trong Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thương mại SDI.

SDI là công ty đang sở hữu trên 99% vốn điều lệ của CTCP Kinh doanh Thương mại Sado, cổ đông lớn của Vincom Retail. Giao dịch dự kiến sẽ thực hiện từ tháng 3/2024 đến Quý 3/2024. Sau khi giao dịch này hoàn tất, Công ty SDI, Công ty Sado và Công ty Vincom Retail không còn là công ty con của Tập đoàn Vingroup.

Được biết, Sado đang là cổ đông lớn nhất của Vincom Retail khi sở hữu 41.5% vốn điều lệ. Vingroup vẫn là cổ đông lớn của Vincom Retail sau giao dịch (nắm 18.8% cổ phần)

VGC: Viglacera được chấp thuận đầu tư khu công nghiệp Dốc Đá Trắng, Khánh Hòa

Phó Thủ tướng Lê Minh Khái vừa ký Quyết định số 234/QĐ-TTg chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Dốc Đá Trắng, tỉnh Khánh Hòa (Dự án).

Dự án được triển khai tại xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh và xã Ninh Thọ, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa với tổng vốn đầu tư hơn 1,807 tỷ đồng, trong đó vốn góp của nhà đầu tư là 271,121 tỷ đồng. Thời hạn hoạt động của dự án là 50 năm kể từ ngày 18/3/2024.

Quyết định đồng thời chấp thuận CTCP phát triển khu công nghiệp Viglacera Yên Mỹ là nhà đầu tư dự án.



BCG: Năm 2023, BCG Energy giảm gần 75% nợ phải trả

CTCP BCG Energy - công ty năng lượng tái tạo thuộc Tập đoàn Bamboo Capital (HoSE: BCG) cho biết, năm 2023, Công ty đạt doanh thu thuần 1,125.6 tỷ đồng (tăng 5.8% so với cùng kỳ năm 2022), sự tăng trưởng về doanh thu của mảng năng lượng tái tạo so với năm 2022 chủ yếu nhờ vào các nhà máy điện mặt trời đã đi vào hoạt động có hiệu suất cao, ít cắt giảm, một số nhà máy ghi nhận mức công suất vượt mức 100% so với dự phóng vào những tháng cuối năm. Bên cạnh đó, danh mục điện mặt trời áp mái cũng có sự mở rộng, đóng góp một phần vào doanh thu của năm 2023.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 186.6 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế âm 152.7 tỷ đồng chủ yếu do 2 nguyên nhân: đánh giá chênh lệch tỷ giá đối với các khoản vay bằng USD với tổng dư nợ khoảng 140 triệu USD, tuy nhiên đây là mức lỗ chưa hiện thực hóa; và các chi phí tài chính phát sinh một lần liên quan đến các gói tài trợ tài chính quốc tế như chi phí tư vấn thu xếp vốn và chi phí thẩm định. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của BCG Energy tại thời điểm 31/12/2023 là 186.6 tỷ đồng.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

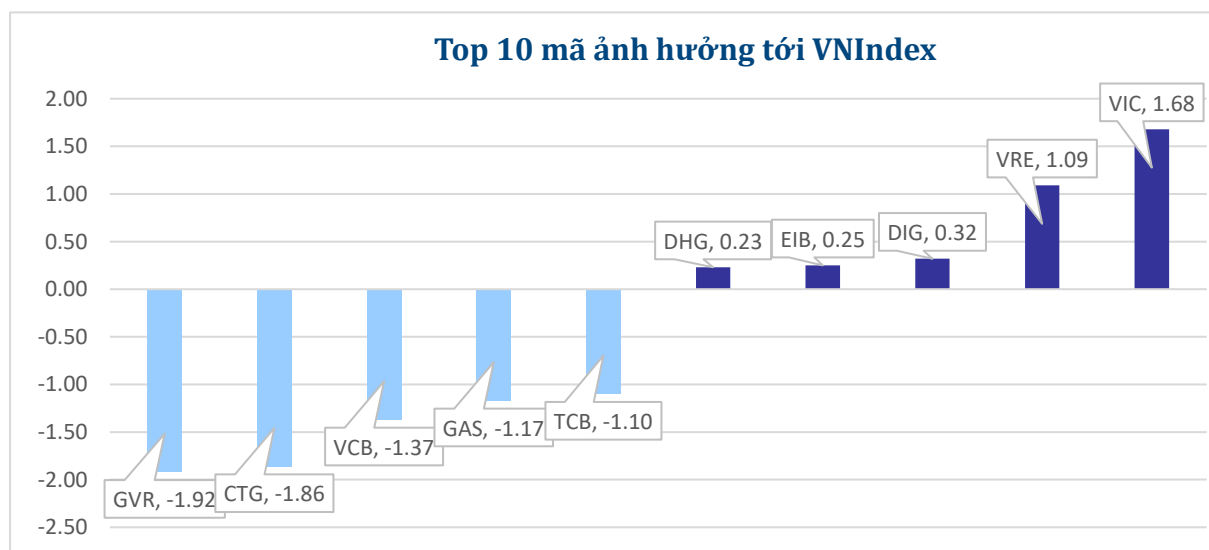
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,243.56	-1.60%	-20.22	1708.9	43,132.2	103	49	407
Vn30 - Index	1,235.74	-1.65%	-20.68	448.8	14,343.0	2	0	28
Vn100-Index	1,243.39	-1.69%	-21.40	1243.3	36,654.5	78	72	317
VNXAllshare	2,005.12	-1.65%	-33.69	1668.8	43,841.4	58	64	125
HNX - Index	236.68	-1.20%	-2.86	186.5	3,888.5	102	93	194
Upcom - Index	90.32	-1.13%	-1.03	58.1	729.6	16	2	82

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	43,132.25	56.80%	1,708.95	60.07%
HNX	3,888.51	66.31%	186.49	63.78%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

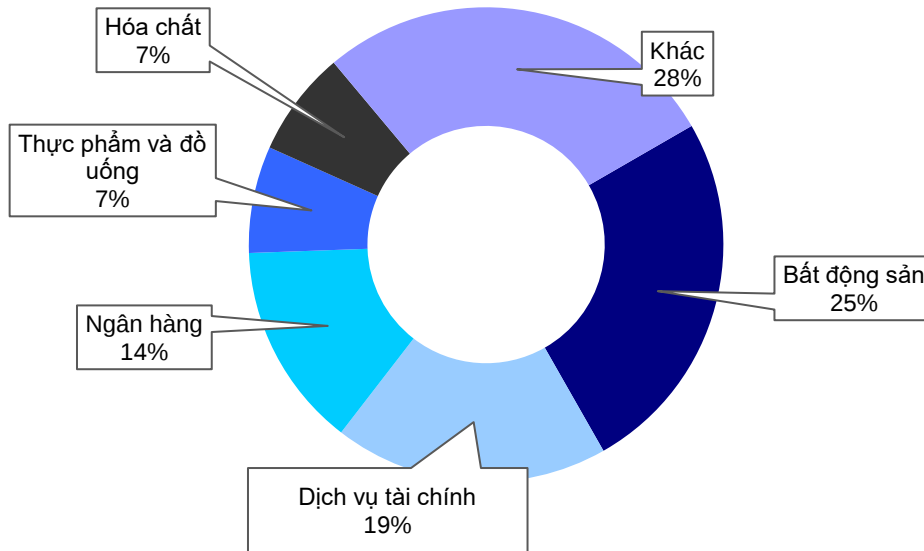


Top KLGD (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
VIX	62.9	SSI	1,774.3	BHN	637.97%	VRE	6.99%	TIP	-6.94%
VND	50.8	HPG	1,482.8	NAF	542.23%	DPG	6.95%	DGC	-6.93%
HPG	50.2	VIX	1,246.4	TCH	500.41%	QCG	6.88%	BFC	-6.90%
SSI	48.6	VND	1,163.7	QCG	461.42%	TNT	6.84%	CTD	-6.89%
SHB	45.7	VCI	1,109.7	SCR	409.34%	DIG	6.84%	CSV	-6.75%

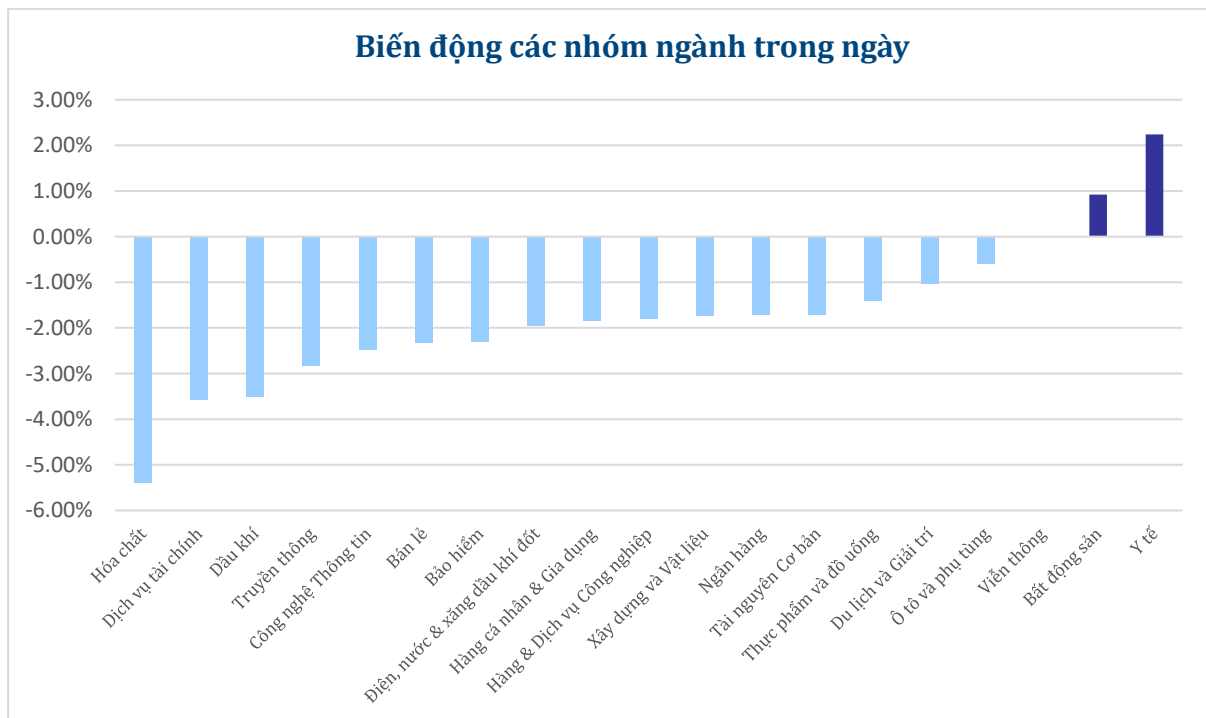


NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX

Thanh khoản ngành trong ngày



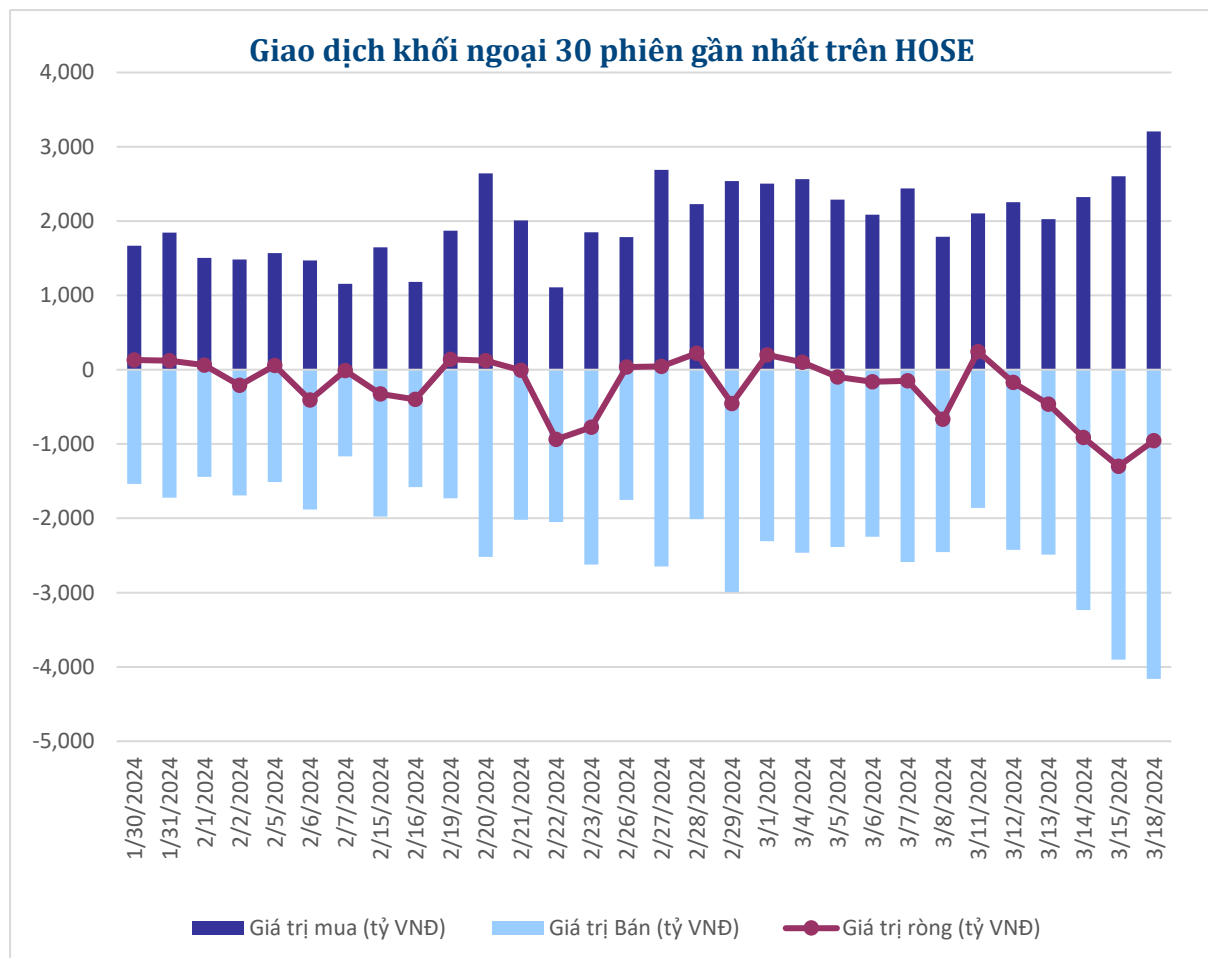
Biến động các nhóm ngành trong ngày





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VRE	141.40	FUEVFNVD	-825.69
DIG	132.14	VHM	-184.96
FRT	93.53	DGC	-143.29
EIB	80.36	VPB	-130.67
MSN	77.93	VNM	-106.81





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN – Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN – Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696